

Số: 386 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 07 tháng 4 năm 2014

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Luyện,  
trú tại thôn Cây Táo Tân Thành, xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang  
(lần hai)

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Xét đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Luyện, trú tại thôn Cây Táo Tân Thành, xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang; Báo cáo số 54/BC-TNMT ngày 27/3/2014 của Sở Tài nguyên và Môi trường, thấy:

#### I. Nội dung khiếu nại

Bà Nguyễn Thị Luyện khiếu nại việc bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất của gia đình bà để thực hiện dự án nâng cấp đường tỉnh 295; không đồng ý với giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang tại Quyết định số 5359/QĐ-UBND ngày 04/12/2013.

#### II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu

Ngày 04/12/2013, Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang có Quyết định số 5359/QĐ-UBND giải quyết với nội dung: "...Việc bà Nguyễn Thị Luyện đòi bồi thường, hỗ trợ phần diện tích 24,6m<sup>2</sup> đất giáp đường tỉnh 295, hiện nay Đơn vị thi công đã mức đất làm rãnh thoát nước đường tỉnh 295 là không có căn cứ. Vì diện tích 24,6m<sup>2</sup> là đất giao thông do Nhà nước quản lý, không liên quan đến diện tích đất mà hộ bà Nguyễn Thị Luyện đã được UBND huyện cấp giấy CNQSD đất năm 1993".

Không đồng ý, bà Luyện có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

#### III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

##### 1. Diễn biến vụ việc

Thực hiện Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 16/8/2012 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch đấu thầu công trình nâng cấp đường tỉnh 295 (Bảo Lộc - Thị trấn Vôi), UBND huyện Lạng Giang đã thành lập Tổ công



tác làm nhiệm vụ tuyên truyền và kiểm kê hiện trạng đất, tài sản gắn liền với đất và ban hành kế hoạch thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng triển khai thực hiện dự án. Căn cứ theo chỉ giới thu hồi đất nâng cấp đường tỉnh 295 đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và cắm mốc trên thực địa theo dọc 2 bên tuyến đường tỉnh 295, Tổ công tác đã xác định không lấy vào phần diện tích đất của gia đình bà Luyệt đang quản lý, sử dụng, nên không đề nghị lập phương án bồi thường, hỗ trợ đối với gia đình bà Luyệt.

Thấy gia đình mình không có tên trong danh sách được phê duyệt bồi thường, hỗ trợ, bà Luyệt có đơn gửi Tổ công tác, sau khi được Tổ công tác, UBND xã Tân Hưng tuyên truyền giải thích, bà Luyệt không nhất trí và có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang.

## **2. Kết quả xác minh**

Theo hồ sơ, tài liệu do UBND huyện Lạng Giang cung cấp và qua làm việc với bà Luyệt thấy, từ khi gia đình bà Luyệt được UBND huyện Lạng Giang cấp giấy CNQSD đất năm 1993, sau đó chuyển nhượng cho gia đình bà Tân và ông Đoàn, đã được Phòng Địa chính (nay là Phòng Tài nguyên và Môi trường) huyện Lạng Giang chỉnh lý trên trang 4 của giấy CNQSD đất, mục đích sử dụng đất trong giấy CNQSD đất của gia đình bà Luyệt đã được xác định còn lại 100m<sup>2</sup> đất ở và 901m<sup>2</sup> đất vườn, thời điểm sử dụng: lâu dài. Từ khi được cấp giấy CNQSD đất và sau khi chuyển nhượng đất cho các hộ (bà Tân, ông Đoàn), gia đình bà Luyệt vẫn sử dụng đất ổn định, không tranh chấp và không có đề nghị gì với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc cấp giấy CNQSD đất đối với thửa đất của gia đình bà.

Tại bản trích đo kèm theo quyết định giải quyết đơn của UBND huyện Lạng Giang, bà Luyệt cho rằng khi Nhà nước nâng cấp đường tỉnh 295 đã lấy vào đất của gia đình bà diện tích 24,6m<sup>2</sup>, phần diện tích này được tính từ cạnh ngoài cùng của thửa đất tiếp giáp với đường tỉnh 295 ra phía ngoài tim đường, không nằm trong thửa đất của gia đình bà (theo bản đồ năm 1992).

Tiến hành kiểm tra thực tế và trích đo khu đất bà Luyệt đang khiếu nại, đối chiếu với bản đồ địa chính năm 1992 và diện tích đất của ba hộ: Bà Luyệt, ông Đoàn, bà Tân thấy:

- Vị trí, kích thước các cạnh tiếp giáp ở phía Bắc (giáp đường tỉnh 295); phía Đông (giáp đường liên thôn và đất hộ ông Định); phía Tây (giáp đường ngõ); phía Nam (giáp đất bà Thai) thửa đất của gia đình bà Luyệt (Pha) đã được cấp giấy CNQSD đất năm 1993 (nay 3 hộ: bà Luyệt, ông Đoàn, bà Tân sử dụng) không thay đổi. Riêng cạnh phía Nam (phía sau thửa đất) giáp hộ bà Thai có sự thay đổi, do trước đây (năm 1992) đơn vị đo đạc xác định không chính xác về ranh giới sử dụng đất giữa hai hộ (nhằm vào đất của gia đình bà Thai là 297,4m<sup>2</sup>).

- Về diện tích tổng thể, thửa đất bà Luyệt được cấp giấy CNQSD đất năm 1993, tính từ mép ngoài cùng của thửa đất (phía giáp đường 295) trở vào, theo bản đồ năm 1992 sau khi được xác định lại chính xác lớn hơn diện tích trước đây 84,7m<sup>2</sup> (2588,7m<sup>2</sup> - 2504m<sup>2</sup>).

- Phần diện tích đã thi công làm rãnh thoát nước đường tỉnh 295 không lấy vào thửa đất số 572, tờ bản đồ số 22, diện tích 2.504m<sup>2</sup> mà gia đình bà Luyệt đã được cấp giấy CNQSD đất năm 1993.



### **3. Nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của gia đình bà Luyện**

Theo bà Luyện trình bày, thửa đất của gia đình bà có nguồn gốc tự khai phá, sử dụng từ năm 1974, không có giấy tờ theo quy định của pháp luật. Đến năm 1992 nhà nước lập bản đồ địa chính, đất của gia đình bà được thể hiện tại tờ bản đồ số 22, thửa 572, diện tích 2.504m<sup>2</sup>. Ngày 20/8/1993, gia đình bà được UBND huyện Lạng Giang cấp giấy CNQSD đất số vào sổ là 21275 QSDĐ/..., nội dung ghi: *tờ bản đồ 22, thửa số 572, diện tích 2.504m<sup>2</sup> (300m<sup>2</sup> đất ở; 2.204m<sup>2</sup> đất vườn, trừ hành lang gt 480m<sup>2</sup>), thời hạn sử dụng: lâu dài.*

Năm 1993, gia đình bà Luyện chuyển nhượng cho gia đình bà Nguyễn Thị Tân, tại thôn Sông Cù, xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang 783m<sup>2</sup> (*trong đó có 100m<sup>2</sup> đất ở; 683m<sup>2</sup> đất vườn*) và năm 1998 chuyển nhượng cho gia đình ông Thân Văn Đoàn 720m<sup>2</sup> (*trong đó có 100m<sup>2</sup> đất ở và 620m<sup>2</sup> đất vườn*), diện tích đất còn lại là 1.001m<sup>2</sup> (*trong đó 100m<sup>2</sup> đất ở; 901m<sup>2</sup> đất vườn*).

### **IV. Kết quả đối thoại**

Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch UBND tỉnh giao, ngày 20/3/2014, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức đối thoại với bà Nguyễn Thị Luyện. Tại buổi đối thoại, sau khi đã được nghe đầy đủ về kết quả xác minh và ý kiến tham gia của các đại biểu dự đối thoại, đồng thời được giải thích, hướng dẫn đầy đủ các quy định của pháp luật, tuy nhiên bà Luyện vẫn không nhất trí với kết luận và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường.

### **V. Kết luận và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường**

Hộ gia đình bà Luyện đã được cấp giấy CNQSD đất theo quy định của pháp luật, sau đó đã chuyển nhượng cho hai hộ bà Tân và ông Đoàn, việc chuyển nhượng được thực hiện theo quy định của pháp luật, sau khi chuyển nhượng cho 02 hộ, gia đình bà Luyện vẫn sử dụng ổn định không tranh chấp với ai và cũng không có ý kiến vướng mắc gì về việc cấp giấy CNQSD năm 1993.

Căn cứ kết quả kiểm tra hiện trạng và đường phóng tuyến nâng cấp đường tỉnh 295, đối chiếu với bản đồ đo đạc năm 1992, diện tích đất bà Luyện đang đề nghị được bồi thường không thuộc diện tích hộ bà Luyện quản lý, sử dụng và cũng không thuộc thửa đất số 572, tờ bản đồ số 22, diện tích 2.504m<sup>2</sup> mà gia đình bà đã được cấp giấy CNQSD đất năm 1993 do vậy, bà Luyện đề nghị được bồi thường diện tích 24,6m<sup>2</sup> là không phù hợp với quy định tại Khoản 1, 2, Điều 8 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

UBND huyện Lạng Giang không xem xét bồi thường đối với diện tích đất 24,6m<sup>2</sup> cho gia đình bà Luyện là phù hợp quy định tại Khoản 1, Điều 7 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh thống nhất với nội dung Quyết định số 5359/QĐ-UBND ngày 04/12/2013 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Luyện.

Từ những nhận định và căn cứ trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Luyện, trú tại thôn Cây Táo Tân Thành, xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang được giải quyết như sau:

Thông nhất với nội dung Quyết định số 5359/QĐ-UBND ngày 04/12/2013 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Luyện.

**Điều 2.** Bà Nguyễn Thị Luyện có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang, bà Nguyễn Thị Luyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:** *TL*

- Như điều 3;
- TTCP, TDTUĐ&NN;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Lạng Thanh Sơn;
- CVP, PVPNC, TTTH-CB, TCD;
- Lưu: TCD(03), VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lại Thanh Sơn**

